

# **PHỤ LỤC 1 - KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch số 1320 /KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Trong năm 2021, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa và ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030... để chỉ đạo tổ chức thực hiện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

## **1. Về mục tiêu cơ bản**

- Một số mục tiêu cơ bản của cả giai đoạn năm 2021-2025 đã đạt trong năm 2021, các năm tiếp theo cần tiếp tục duy trì những mục tiêu đã đạt được: 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; đảm bảo Công Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh cung cấp giao diện cho các thiết bị di động, công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ; 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương (theo hướng dẫn của Trung ương);

- Hầu hết các mục tiêu đề ra năm 2021 đã triển khai thực hiện đảm bảo. Tuy nhiên, còn một số chỉ tiêu chưa hoàn thành được như dự kiến gồm: Việc triển khai xây dựng Hệ thống Giám sát - điều hành phản ánh kiến nghị và Hệ thống Giám sát - điều hành an ninh trật tự, giao thông và đô thị tích hợp vào Trung tâm điều hành thông minh tỉnh nhằm phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền của tỉnh theo Kế hoạch số 1390/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC).

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2021**

### **a) Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện: Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1064/KH-UBND ngày 01/4/2021 của

UBND tỉnh; Kế hoạch số 1711/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND tỉnh<sup>(1)</sup>;

- Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 1449/KH-UBND ngày 7/5/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch 1613/KH-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(2)</sup>;

- Xây dựng danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Kon Tum: Kế hoạch số 3618/KH-UBND ngày 7/10/2021 về Triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Rà soát, bổ sung bộ mã định danh điện tử: Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 Quyết định ban hành Mã định danh của các cơ quan, đơn vị phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương và giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Hoàn thiện cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử: Văn bản số 3466/UBND-KGVX ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch 3630/KH-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 3076/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1961/KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh<sup>(3)</sup>.

- Tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước: Kế hoạch số 3716/KH-UBND ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum chuyển đổi số.

## **b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Việc đầu tư, nâng cấp tại Trung tâm tích hợp dữ liệu chưa được thực hiện. Tuy nhiên, Sở TT&TT đã trình UBND tỉnh về dự án: Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Kon Tum.

- Kết quả kết quả tự đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin 2021 của UBND các huyện, thành phố cho thấy: UBND cấp huyện đầu tư mới và bổ sung, nâng cấp trang thiết bị CNTT cho các phòng máy chủ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện và hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT của các đơn vị thuộc và trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp xã.

<sup>(1)</sup> Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; về kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Kon Tum năm 202; Kế hoạch bổ sung, điều chỉnh nội dung Kế hoạch số 2039/KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp xã và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>(2)</sup> Kế hoạch về Tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh Kon Tum trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2021 và đảm bảo cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; Kế hoạch về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum

<sup>(3)</sup> Văn bản triển khai một số nội dung của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ và các văn bản liên quan; Kế hoạch về Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 -2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch chuyển đổi, triển khai hệ thống mạng, bảo mật internet IPv6 và hệ thống phân giải tên miền DNSSEC tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương theo lộ trình triển khai các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt đang triển khai các thủ tục theo quy định để tiến hành nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT<sup>(4)</sup>.

- Mạng Truyền số liệu chuyên dùng đang được rà soát, đánh giá và tổ chức thực hiện theo quy định<sup>(5)</sup>.

- Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT); xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu: chưa thực hiện được.

### **c) Phát triển các hệ thống nền tảng**

Triển khai các hệ thống thông tin (HTTT) nền tảng, dùng chung của quốc gia:

- Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về thủ tục hành chính (TTHC); HTTT về văn bản quy phạm pháp luật; HTTT lý lịch tư pháp; HTTT quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hệ thống CSDL quốc gia về khiếu nại tố cáo, giúp xây dựng môi trường nhập dữ liệu và khai thác dữ liệu thống nhất từ Trung ương tới địa phương trên môi trường mạng, cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin quản lý.

- Xây dựng trực kết nối, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đã kết nối thành công với Trực kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

- Triển khai Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tỉnh Kon Tum kết nối với Trung tâm giám sát không gian mạng quốc gia (NCSC) theo đó giám sát an toàn thông tin các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Kon Tum, kịp thời đưa ra các cảnh báo, biện pháp khắc phục các lỗ hổng mất an toàn thông tin.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Trong thời điểm dịch bệnh đã triển khai ứng dụng dạy và học trực tuyến với phần mềm Microsoft Teams.

- Ngành Y tế: Trong thời điểm dịch bệnh đã triển khai ứng dụng CNTT trong phòng chống dịch: Nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã QRCode; Nền tảng Quản lý tiêm chủng vắc-xin Covid-19; Lắp đặt camera tại các cơ sở cách ly và chốt kiểm dịch và kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông. Riêng nền tảng hỗ trợ lấy mẫu xét nghiệm và trả kết quả xét nghiệm điện tử trực tuyến chưa được ngành triển khai.

Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị tổ chức duy trì, nâng cấp, phát triển mới các hệ thống thông tin chuyên ngành, lĩnh vực thông qua các đề án, dự án, nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt, phục vụ đắc lực và nâng cao hiệu quả công tác quản lý chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành, lĩnh vực do các cơ quan Trung ương chuyển giao thuộc các lĩnh vực: Tài nguyên môi trường, kế hoạch và đầu tư, y tế, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội, giao thông vận tải, tài chính....

<sup>(4)</sup> Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ;

<sup>(5)</sup> Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### **d) Phát triển dữ liệu**

Tính đến tháng 9/2021, hầu hết các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh đã xây dựng các phần mềm phục vụ hoạt động chuyên môn của từng ngành và tiếp nhận các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu từ các Bộ, ngành Trung ương. Tuy nhiên, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chưa được kết nối để chia sẻ thông tin giữa các sở, ngành của tỉnh và kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Trung ương xây dựng, triển khai (do nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh LGSP mới được xây dựng xong và bắt đầu đưa vào sử dụng, khai thác).

Các CSDL dùng chung về cung cấp dịch vụ công (CSDL TTHC, CSDL khách hàng, CSDL người dùng, CSDL kết quả giải quyết TTHC) đã và đang được xây dựng, hoàn thiện, sẵn sàng kết nối, liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Các HTTT và CSDL chuyên ngành về Y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường cũng được xây dựng phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, kết nối vào trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

- Hiện mới ban hành Kế hoạch số 3618/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Việc triển khai Kế hoạch sẽ đảm bảo các nhiệm vụ tại Kế hoạch giai đoạn.

#### **e) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

##### **\* Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT ioffice) đã được triển khai đồng bộ đến toàn bộ các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hoàn thành kết nối, liên thông và trao đổi văn bản điện tử giữa Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương qua Trục liên thông văn bản quốc gia<sup>(6)</sup>.

- Hệ thống thư điện tử công vụ riêng của tỉnh được triển khai khoảng 7.000 tài khoản thư điện tử đã được cấp cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh phục vụ trao đổi, gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước

- Ứng dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử: tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia 100%<sup>(7)</sup>; Giảm được khoảng 72% thời gian họp; Giảm được khoảng 97% tài liệu giấy thông qua ứng dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- Triển khai lắp đặt điện thoại cố định tại các Trung tâm phòng chống COVID-19 cấp huyện, cấp xã; 100% xã/phường/thị trấn kết nối 2 chiều khi họp trực tuyến từ Trung ương đến cấp xã.

##### **\* Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

<sup>(6)</sup> Đến nay, 100% văn bản đi của các cơ quan hành chính của tỉnh được ký số và gửi đi thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia; Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển trên môi trường mạng đạt 100%; tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh: 2.130.119 văn bản (tổng số văn bản trao đổi giữa các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các cấp).

<sup>(7)</sup> Theo thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ thì có 06 loại báo cáo định kỳ, hiện nay, tất cả 06 loại báo cáo định kỳ này đều được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia

- Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkienngghi/pakn-gui-pakn.html> được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến xã triển khai phần mềm Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho tổ chức, công dân<sup>8</sup>.

- Triển khai, ứng dụng Zalo để thực hiện tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (tra cứu mã hồ sơ, quét mã QR code qua Zalo...), cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, các thông tin về kinh tế - xã hội nhanh chóng, hiệu quả;

100% các Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh cơ bản đáp ứng quy định của pháp luật<sup>(9)</sup>.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Triển khai phần mềm “Hệ sinh thái quản lý giáo dục Việt Nam VnEdu” gọi tắt là “VnEdu” đến 28 trường học, liên thông từ cấp cơ sở giáo dục đến cấp Phòng -> cấp Sở -> cấp Bộ.

- Ngành Y tế: 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Sở Y tế quản lý đã ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT; Hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe cá nhân đã được áp dụng đến tất cả các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh<sup>(10)</sup>; Hệ thống Phần mềm Quản lý y tế cơ sở đang được triển khai đến 102 xã, phường, thị trấn<sup>(11)</sup>; 275 cơ sở dược (nhà thuốc, quầy thuốc tư nhân) kết nối liên thông đến cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia - Bộ Y tế; đã hoàn thành việc số hóa kết quả thủ tục hành chính từ năm 2017 đến nay và hiện đang tiếp tục triển khai việc số hóa kết quả thủ tục hành chính trước năm 2017.

- Ngành Nông nghiệp: đã triển khai phần mềm quản lý, truy xuất nguồn gốc, xuất xứ (VNPT Check);

- Ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH): triển khai kê khai BHXH trong lĩnh vực kê khai BHXH qua mạng; các cơ quan Thuế với việc áp dụng phần mềm hóa đơn điện tử, biên lai điện tử cho các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh;

- Ngành Thông tin và Truyền thông: ứng dụng Hệ thống ứng dụng GIS quản lý hạ tầng Bru chính Viễn thông tỉnh Kon Tum” phục vụ công tác quản lý của cơ

<sup>(8)</sup> Tính đến tháng 9/2021, Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh cung cấp: 1.774 thủ tục hành chính (Tỉnh: 1.423 TTHC, huyện: 229 TTHC, xã: 100 TTHC, chung 3 cấp: 22 TTHC). Trong đó DVCTT mức độ 3: 273, DVCTT mức độ 4: 774, tỷ lệ triển khai DVCTT mức độ 4 của tỉnh đạt 43.8%. Đã tiếp nhận 194.439 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng hạn trên 90%. Có 16 DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ với 680 hồ sơ; 59 DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ với 7.267 hồ sơ. Nhiều ngành, địa phương, dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 không phát sinh hồ sơ, trong khi chỉ đạo của Chính phủ phải sử dụng đạt ít nhất 30%. Đã tích hợp 835 DVCTT mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

<sup>(9)</sup> tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

<sup>(10)</sup> theo Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành mẫu hồ sơ sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu

<sup>(11)</sup> theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn và Quyết định số 6111/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã, phường, thị trấn giai đoạn 2018-2020

quan nhà nước cấp tỉnh, huyện và khai thác sử dụng của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông.

#### **f) Phát triển nguồn nhân lực**

- Tổ chức kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT tại một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện<sup>(12)</sup>.

- Năm 2021, tổ chức 03 lớp tập huấn, diễn tập về an toàn an ninh thông tin và chuyển đổi số; Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, diễn tập do Bộ TT&TT tổ chức.

#### **g) Đảm bảo an toàn thông tin**

Toàn tỉnh có khoảng 35 HTTT (trong đó đã phê duyệt: 20 HTTT cấp độ 2<sup>(13)</sup>, 02 HTTT cấp độ 3<sup>(14)</sup>). Đã thực hiện kiểm tra đánh giá đối với 18 Hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Triển khai trung tâm giám sát an toàn thông tin tỉnh Kon Tum (SOC) giám sát các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Kon Tum và kết nối đến trung tâm giám sát không gian mạng quốc gia theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin do VNPT Kon Tum cung cấp đảm bảo giám sát an toàn thông tin cho tất cả hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho các HTTT theo mô hình “4 lớp”; trong đó Lớp 1 “Lực lượng tại chỗ” là thành viên tổ giúp việc Ban chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh. Đối với các lớp còn lại (lớp 2, 3, 4) và nhiệm vụ triển khai trung tâm giám sát, điều hành, an toàn, an ninh mạng (SOC), hiện đang nghiên cứu phương án triển khai thí điểm giải pháp của doanh nghiệp, trên cơ sở đánh giá sự phù hợp của giải pháp để quyết định việc thuê dịch vụ trong các năm tiếp theo.

Tổng số máy tính được cài đặt hệ thống giám sát mã độc tập trung: 5528 máy tính. Hệ thống giám sát mã độc tập trung đã tiêu diệt 5322 Virus, ngăn chặn 104 ứng dụng độc hại (trong đó: Blocked 23.46%, deleted 75.97%, Moved to quarantine 0.09, Disinfected 0.48%).

- Năm 2021, tổ chức 03 lớp tập huấn, diễn tập về an toàn an ninh thông tin; Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, diễn tập do Bộ TT&TT tổ chức.

- Tham gia phối hợp Công an tỉnh triển khai 01 đợt kiểm tra, đánh giá an toàn an ninh thông tin về công tác bảo mật trên địa bàn toàn tỉnh.

### **3. Khó khăn, tồn tại**

Việc tích hợp và chia sẻ cơ sở dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của địa phương còn chậm triển khai, cơ chế phối hợp cập nhật và chia sẻ cơ sở dữ liệu còn hạn chế, dẫn đến các nguồn cơ sở dữ liệu bị phân tán, thông tin số chưa bảo

<sup>(12)</sup> 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có cán bộ phụ trách về CNTT và an toàn thông tin; công tác đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn CNTT cho đội ngũ cán bộ chuyên trách ứng dụng CNTT, kỹ năng ứng dụng CNTT và khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức được tổ chức thường xuyên nhằm đảm bảo cho việc triển khai các ứng dụng tại các cơ quan. Thành lập, kiện toàn Đội Ứng cứu sự cố máy tính tỉnh thực hiện điều phối, tổ chức, phối hợp, hỗ trợ các cơ quan nhà nước ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; làm đầu mối của tỉnh trong mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; liên kết, phối hợp với các đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng của các tỉnh, thành phố khác nhằm ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố an toàn thông tin mạng dưới sự điều phối của Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT).

<sup>(13)</sup> Hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố;

<sup>(14)</sup> Hệ thống Dịch vụ công và một cửa điện tử, Hệ thống Quản lý Văn bản và điều hành công việc.

đảm tính xác thực cao.

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia sử dụng các ứng dụng, các dịch vụ CNTT do cơ quan nhà nước triển khai đã có nhiều chuyển biến tích cực, đa dạng về hình thức và nội dung, tuy nhiên hiệu quả mang lại chưa cao, nhận thức về lợi ích của việc ứng dụng CNTT ở một bộ phận người dân vẫn còn hạn chế.

Nguồn vốn đầu tư ứng dụng CNTT chủ yếu là ngân sách địa phương, chưa thu hút được các nguồn vốn khác; hình thức thuê dịch vụ CNTT còn hạn chế; kinh phí đầu tư, trang bị hạ tầng CNTT còn thiếu, nhất là cấp cơ sở như xã/phường và các đơn vị sự nghiệp...

Các doanh nghiệp CNTT của tỉnh đa phần là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực mua bán sản phẩm, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa lắp ráp thiết bị nhỏ lẻ; quy mô thị trường còn nhỏ nên khó kêu gọi nguồn lực bên ngoài đầu tư phát triển công nghiệp CNTT tại địa phương; công tác xúc tiến đầu tư và thương mại cho ngành công nghiệp CNTT chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

#### **4. Nguyên nhân**

Là năm đầu tiên của giai đoạn triển khai Kế hoạch 5 năm (2021-2025) nên các hoạt động các cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn chủ yếu là xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý và hình thành các dự án, kế hoạch nhằm triển khai chi tiết cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn. Vì vậy, đối với các nhiệm vụ được xây dựng tại Kế hoạch năm 2021 vẫn chưa thể triển khai đảm bảo các nội dung đã đề ra.

Để triển khai được các dự án, kế hoạch về công nghệ thông tin liên quan đến kinh phí mất khá nhiều thời gian đặc biệt là liên quan đến kinh phí từ nguồn đầu tư thì phải đảm bảo các trình tự thủ tục pháp lý.

Hoạt động về an toàn thông tin ngày càng diễn biến phức tạp và nguy hiểm, trong khi đó trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo an toàn thông tin của tỉnh còn khá hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra.

Nguồn nhân lực đảm nhận việc phối hợp triển khai và tổ chức quản lý vận hành các hệ thống thông tin còn mỏng và yếu, đặc biệt ở cấp huyện, xã. Động lực để thay đổi thói quen làm việc hiện đại của cán bộ, công chức bị hạn chế trong điều kiện khối lượng công việc chuyên môn lớn.

Tình hình dịch bệnh COVID-19 ảnh hưởng đến việc triển khai dự án của một số đơn vị khi việc đi lại khó khăn.

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN  
CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM NĂM 2021**

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn vốn	Kết quả
1	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của địa phương trên cơ sở kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo lộ trình, hướng dẫn của Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Kết nối hệ thống Trung tâm của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 theo lộ trình của Chính phủ	Năm 2021	1.624	NSDP	
2	Trung tâm điều hành thông minh tỉnh IOC	Văn phòng UBND tỉnh	Tích hợp, kết nối các nguồn thông tin, dữ liệu của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chủ tịch UBND tỉnh và UBND tỉnh.	Năm 2021	4.500	NSDP	
3	Duy trì hoạt động hệ thống Quản lý Văn bản và điều hành	Văn phòng UBND tỉnh	Nhằm duy trì hoạt động hệ thống Quản lý Văn bản và điều hành	Năm 2021	871	NSDP	
4	Duy trì hoạt động hệ thống thông tin một cửa điện tử (Igate)	Văn phòng UBND tỉnh	Nhằm duy trì hoạt động hệ thống thông tin một cửa điện tử (Igate)	Năm 2021	1.307	NSDP	
5	Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Kon Tum (LGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Nhằm duy trì nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Kon Tum làm thành phần cốt	Năm 2021	2.217	NSDP	Hiện đang trong quá trình



STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn vốn	Kết quả
			lỗi, trọng tâm trong xây dựng chính quyền điện tử tỉnh				triển khai
6	Triển khai hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh (@kontum.gov.vn)	Sở Thông tin và Truyền thông	Cung cấp thư điện tử công vụ đến tất cả cán bộ, CC, VC trên địa bàn tỉnh	Năm 2021	590	NSDP	Đã thực hiện giải ngân 590
7	Triển khai Trung tâm giám sát và điều hành ứng phó sự cố an toàn thông tin (SOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai hệ thống giám sát ATTT cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp	Năm 2021	1.896	NSDP	Hiện đang trong quá trình triển khai
8	Triển khai hệ thống giám sát thông tin trên mạng phục vụ theo dõi, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh Internet	Sở Thông tin và Truyền thông	Thuê dịch vụ giám sát thông tin phục vụ theo dõi và đo lường mức độ lan truyền thông tin trên mạng Internet theo hình thức thuê dịch vụ nhằm giám sát, kịp thời ngăn chặn các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, gây hoang mang trong dư luận xã hội, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ uy tín của cơ quan nhà nước và hệ thống chính trị.	Năm 2021	200	NSDP	Đã thực hiện giải ngân 150

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn vốn	Kết quả
9	Phần mềm phòng chống mã độc tập trung theo cơ chế End point Security cho tất cả các máy tính trên địa bàn tỉnh (5.539 máy)	Sở Thông tin và Truyền thông	Trang bị phần mềm (License) ngăn ngừa mã độc và hệ thống ngăn chặn tấn công có chủ đích nhằm tăng cường khả năng bảo mật, phòng chống tấn công mạng cho các máy tính, máy chủ của tỉnh	Năm 2021	2.215,6	NSDP	Đã thực hiện giải ngân 2.215,6
10	Tổ chức tập huấn và triển khai các chính sách ATTT theo tiêu chuẩn ISO 27001 và đào tạo kỹ năng ứng phó sự cố, bảo đảm ATTT mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố và Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ CNTT phục vụ chính quyền điện tử	Năm 2021	117	NSDP	Hiện đang trong quá trình triển khai
11	Duy trì phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Thực hiện việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn quốc, trên cơ sở mục tiêu điện tử hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu của các cấp có thẩm quyền tham mưu thực hiện về chế độ, chính sách và phát triển	Năm 2021	831	NSDP	Hiện đang trong quá trình triển khai

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn vốn	Kết quả
			đổi ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ Trung ương đến địa phương.				